

## KẾ HOẠCH

### **Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2021, giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt và công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm 2021;

Căn cứ Công văn số 971/UBND-KSTT ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2022; Công văn số 1121/UBND-KSTT ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc chỉ đạo khắc phục tồn tại, hạn chế, vi phạm qua kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021;

Căn cứ báo cáo số 280/BC-ĐKT ngày 28/01/2022 của Đoàn kiểm tra CCHC tỉnh kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2021; báo cáo số 541/BC-SNV ngày 08/3/2022 của Sở Nội vụ về Chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2021, giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

##### **1. Mục đích.**

- Phân đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2022 của Sở.

- Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức (CCVC) các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở về công tác CCHC trong việc xây dựng bộ máy hành chính trong sạch, vững mạnh, hiện đại hiệu lực hiệu quả; Tăng tính dân chủ, pháp quyền trong hoạt động điều hành.

- Xây dựng đội ngũ CCVC có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của Sở năm 2022.

- Tiếp tục nâng cao Chỉ số CCHC của Sở đối với các mặt đã đạt được trong năm 2021, đồng thời tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động ở các lĩnh vực, tiêu chí chưa đạt, còn hạn chế, thiếu sót của năm 2022.

## **2. Yêu cầu.**

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND tỉnh, của Sở.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi ủy, Lãnh đạo Sở; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở các phòng, đơn vị trong công tác CCHC; đảm bảo sự tham gia đánh giá của cá nhân, tổ chức trong quá trình triển khai CCHC.

- Tăng cường trách nhiệm giám sát, đôn đốc, hướng dẫn và công tác phối hợp của các phòng, đơn vị trong triển khai các lĩnh vực CCHC của Sở. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của công chức trong thực thi công vụ nhằm đáp ứng sự hài lòng cho tổ chức, công dân khi liên hệ làm việc.

## **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021.**

Trong năm 2021, Chỉ số CCHC Sở Công Thương đạt 79,81% xếp loại Khá, đứng thứ 19/21 trong khối Sở thuộc tỉnh, giảm so với năm 2020 là với chỉ số CCHC chỉ đạt 80,39%; giảm 0,58% và giảm 02 bậc so với năm 2020 (17/21). Sự giảm điểm chỉ số CCHC và không lên hạng là do các nguyên nhân như:

### **1. Về chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.**

- Hồ sơ kiểm tra CCHC nộp chậm điểm chưa đầy đủ (thiếu báo cáo kết quả kiểm tra của Tổ kiểm tra).

- Theo đánh giá của Hội đồng thẩm định CCHC tỉnh thì Sở chưa hoàn thành 100% công việc, nhiệm vụ kế hoạch đề ra, chỉ hoàn thành từ 90% - dưới 100%.

- Trong năm, Sở chỉ có 01 Sáng kiến trong CCHC ( 1 điểm), trong khi đó quy định phải có 02 sáng kiến thì mới đạt điểm tối đa ( 2 điểm)

### **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC.**

- Theo dõi thi hành pháp luật: Giải thích việc xử lý những bất cập qua theo dõi thi hành pháp luật chưa đầy đủ.

- Kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn: thiếu đính kèm tài liệu.

- Báo cáo kết quả đánh giá hàng quý và năm đối với công chức giải quyết TTHC: tài liệu kiểm chứng không phù hợp; chưa có bản đánh giá hàng quý.

- Thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử: Báo cáo quý III/2021, gửi chậm trên hệ thống báo cáo Chính phủ).

- Thực hiện quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao: Chấp hành các quy định về thông tin, báo cáo các nội dung liên quan đến vị trí việc làm, biên chế công chức và số lượng người làm việc trong cơ quan, đơn vị theo quy định: thiếu đính kèm tài liệu.

- Thực hiện phân cấp quản lý: Báo cáo thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm: trễ hạn.

- Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính:

+ Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 10316/KH-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh: Giải trình lần 1 thiếu báo cáo 6 tháng (nộp bổ sung).

+ Chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức: chỉ ban hành kế hoạch chưa thực hiện chuyển đổi.

- Cải cách tài chính công:

+ Chấp hành quy định pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách: Nộp báo cáo quyết toán chậm so với quy định

+ Thực hiện tiết kiệm chi phí hành chính: tài liệu cung cấp lần 1 chưa đầy đủ phải bổ sung.

+ Ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Thực hiện chậm so với thời gian quy định.

+ Công tác quản lý, sử dụng tài sản công: bổ sung báo cáo việc quản lý, sử dụng tài sản công lần 2.

- Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Tỷ lệ văn bản đi được gửi dưới dạng điện tử qua phần mềm E-Office trên tổng số văn bản đi trong năm của cơ quan: Giải trình lần 1 chưa đầy đủ, phải giải trình lần 2 kèm tài liệu chứng minh.

- Thực hiện TTHC trực tuyến:

+ Tỷ lệ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 có hồ sơ trực tuyến trong năm (trên tổng số TTHC được công bố trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ: giải trình lần 1 chưa đầy đủ, phải bổ sung tài liệu chứng minh.

- Triển khai Dịch vụ bưu chính công ích (BCCI):

+ Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI (trên tổng số TTHC công bố thực hiện tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ BCCI có phát sinh hồ sơ trong năm): không đạt chỉ tiêu 25 %.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận/tra kết quả qua dịch vụ BCCI (trên tổng số hồ sơ phát sinh trong năm của các TTHC đã công bố thực hiện tiếp nhận, tra kết quả qua dịch vụ BCCI): không đạt từ 5% trở lên.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị: chưa thực hiện.

- Áp dụng và duy trì tốt HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan HCNN: Kế hoạch thực hiện MTCL năm 2021 ban hành ngày 19/3/2021 chậm so với quy định là 31/01/2021; thiếu đính kèm báo cáo thực hiện MTCL năm 2020; Hồ sơ ĐGNB năm 2021 chỉ có Chương trình ĐGNB năm 2021: thiếu phiếu ghi chép và báo cáo ĐGNB tại các bộ phận, phiếu yêu cầu hành động khắc phục, cải tiến, báo cáo tổng hợp ĐGNB; xem xét lãnh đạo năm 2021: Chưa có bằng chứng đính kèm; tiến hành đo lường sự hài lòng khách hàng trong năm 2021: Chưa đính kèm báo cáo, đánh giá tổng hợp kết quả đo lường, giải pháp nâng cao sự hài lòng của khách hàng trong năm đánh giá đối với cơ quan.

\* Tất cả các nội dung nêu trên sau đó đã được Sở bổ sung.

### **3. Tác động của cải cách hành chính**

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ tại cơ quan: Sở chưa cung cấp báo cáo cụ thể kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 19/KH-SCT ngày 10/5/2021.

### **4. Về điểm thưởng, điểm trừ.**

- Nội dung: Chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phát triển ngành, lĩnh vực. Việc triển khai tạo chuyên biến tích cực trên thực tế: tài liệu giải trình lần 1 chưa đầy đủ, lần 2 mới được chấp nhận

- Còn có công việc của UBND tỉnh giao xin gia hạn.

- Số TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên tổng số TTHC được công bố trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm đạt 100%: chưa đạt nên không có điểm thưởng (32/39 TTHC phát sinh, 82,05%).

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến được tiếp nhận, giải quyết thành công đạt từ 15% trở lên (trên tổng số hồ sơ phát sinh của TTHC được công bố thực hiện thanh toán trực tuyến): giải trình lần 1 chưa đầy đủ, lần 2 mới được chấp nhận

- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt từ 25% trở lên: Không đạt

- Cơ quan được giao chủ trì thực hiện các công việc, nhiệm vụ CCHC tại Kế hoạch CCHC tỉnh Khánh Hòa a: Trong Kế hoạch CCHC tỉnh Khánh Hòa năm 2021 không giao nhiệm vụ cho Sở Công Thương chủ trì thực hiện

- Thứ hạng các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Bộ chỉ số: PAR-INDEX, PCI thuộc phạm vi phụ trách tăng so với năm trước liền kề: Sở Công Thương không có tiêu chí, tiêu chí thành phần được giao phụ trách trong Bộ Chỉ số PAR-INDEX.

- Thứ hạng các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Bộ chỉ số: PAR-INDEX, PCI thuộc phạm vi phụ trách giảm so với năm trước liền kề: Sở Công Thương có 01 tiêu chí, tiêu chí thành phần PCI được giao phụ trách năm 2020 giảm điểm so với năm 2019 là tiêu chí “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”.

\* **Ghi chú:** Năm 2021 lần đầu tiên áp dụng “điểm thẩm định lần 2 chỉ được cộng thêm tối đa 70% số điểm chênh lệch so với điểm thẩm định lần 1” nên Sở Công Thương bị mất nhiều điểm do giải trình lần 2.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN.**

### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành CCHC.**

#### ***1.1. Nội dung giải pháp thực hiện.***

- Hồ sơ kiểm tra CCHC nộp chấm điểm cần giải trình đầy đủ (Báo cáo kết quả kiểm tra, biên bản của Tổ kiểm tra).

- Phấn đấu hoàn thành 100% công việc, nhiệm vụ kế hoạch đề ra và rà soát thực hiện hàng tháng, quý.

- Phát động phong trào thi đua, lao động sáng tạo và phấn đấu có 02 sáng kiến, giải pháp trong thực hiện CCHC.

#### ***1.2. Trách nhiệm thực hiện.***

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các phòng, đơn vị.

### **2. Về thực hiện nhiệm vụ CCHC.**

#### ***2.1. Nội dung giải pháp thực hiện.***

Khắc phục những tồn tại đã chỉ ra của năm 2021:

- Thực hiện tốt, đầy đủ giải trình lần thứ 1 khi chấm điểm CCHC cuối năm.

- Thực hiện đánh giá hàng quý và năm đối với công chức giải quyết TTHC.

- Thực hiện đúng hạn: báo cáo công tác kiểm soát TTHC trên hệ thống báo cáo Chính phủ; báo cáo thực hiện phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 10316/KH-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; báo cáo quyết toán năm; chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận/tra kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI (trên tổng số TTHC công bố thực hiện tiếp nhận, tra kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI có phát sinh hồ sơ trong năm): Rà soát các hồ sơ giải quyết gửi qua dịch vụ BCCI; tuyên truyền vận động cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện BCCI để đạt chỉ tiêu 25%.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi số của Sở.

- Khắc phục ngay những tồn tại trong việc thực hiện áp dụng và duy trì tốt HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan HCNN.

## **2.2. Trách nhiệm thực hiện.**

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các phòng, đơn vị.

## **3. Tác động của cải cách hành chính**

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ tại cơ quan, báo cáo đầy đủ, kịp thời, đúng thời gian theo yêu cầu.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

## **4. Về điểm thưởng, điểm trừ.**

### **4.1. Nội dung giải pháp thực hiện.**

- Khắc phục những tồn tại đã chỉ ra của năm 2021.

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phát triển ngành, lĩnh vực Công Thương. Các phòng chuyên môn thuộc Sở tham mưu, đề xuất việc tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người dân và doanh nghiệp để giải đáp những vướng mắc, khó khăn trong lĩnh vực công thương; phân đầu thực hiện ít nhất 2 lần/năm.

- Tham gia thực hiện thí điểm các mô hình, giải pháp mới theo chỉ đạo của UBND tỉnh (nếu có).

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, công việc của UBND tỉnh giao không để xảy ra tình trạng xin gia hạn.

- Rà soát TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 đã được công bố không phát sinh hồ sơ hoặc ít phát sinh hồ sơ để đề nghị UBND tỉnh bãi bỏ.

- Tuyên truyền cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt từ 25% trở lên.

- Thứ hạng các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Bộ chỉ số: PAR-INDEX, PCI thuộc phạm vi phụ trách tăng so với năm trước liền kề: khắc phục

tiêu chí “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”: thực hiện tốt chương trình xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp năm 2022.

#### **4.2. Trách nhiệm thực hiện.**

- Đơn vị thực hiện/phối hợp thực hiện: Văn phòng, các phòng, đơn vị.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở quán triệt, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này (kèm theo phụ lục).

2. Khuyến khích việc nghiên cứu, áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp CCHC; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC; khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tốt về CCHC.

3. Xử lý nghiêm người đứng đầu các phòng, đơn vị, cá nhân vi phạm, để xảy ra tình trạng: gây phiền hà, chậm trễ, nhũng nhiễu, gây trở ngại, khó khăn trong công tác CCHC.

4. Lấy kết quả, hiệu quả việc thực hiện CCHC là một tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn và đánh giá đảng viên, CCVC; nhất là đối với cấp trưởng, phó của phòng, đơn vị. Phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng với kiểm tra, giám sát của chính quyền để tạo sự đồng bộ, thống nhất về mặt chỉ đạo, quản lý.

5. Văn phòng Sở có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các Kế hoạch liên quan đến công tác CCHC, tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở về tình hình triển khai, thực hiện của các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, báo cáo hàng tháng.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC năm 2021, giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC năm 2022./.

**Nơi nhận:** (VBĐT)

- Sở Nội vụ (B/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trung tâm KC&XTTM;
- Lưu: VT, VP (HM).

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Thu Hải**